

## XÂY DỰNG TRUNG ĐỘI TỰ QUẢN TRONG QUẢN LÝ GIÁO DỤC TÍNH KỸ LUẬT CHO SINH VIÊN TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Trần Hoàng Tinh\*, Nông La Duy, Phạm Văn Tuấn

*Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - ĐH Thái Nguyên*

### TÓM TẮT

Xây dựng trung đội tự quản trong học tập, rèn luyện tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh là một trong các biện pháp nhằm xây dựng thói quen hành vi tự giác chấp hành kỷ luật cho sinh viên. Đây là thói quen hành vi rất cần thiết, để sinh viên sẵn sàng ứng phó với những tình huống biến động và phức tạp ở môi trường học tập có tính kỷ luật cao. Trong môi trường đó, sinh viên sẽ học tập, rèn luyện để góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục quốc phòng và an ninh mà Đảng và Nhà nước đã xác định, đó là: Phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

**Từ khóa:** *sinh viên, kỷ luật, trung tâm, quốc phòng, an ninh, trung đội tự quản.*

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Khi nói về vai trò của kỷ luật (KL), A.X. Makareco (1888-1939) cũng đã khẳng định vai trò của KL tích cực trong việc: *Hình thành ý thức và hành động tự giác của con người* [1, tr.28]. Tác giả R. Retzke - người Đức đã đề cập tới tính kỷ luật trong học tập của sinh viên (SV) lại cho rằng: học tập ở đại học là một quá trình phát triển của con người, quá trình này phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Trong các yếu tố đó thì yếu tố bên trong (tính tự giác, tự quản) đóng vai trò quyết định đến kết quả học tập. Việc hoàn thành có kết quả những nhiệm vụ học tập đặt ra đòi hỏi người học phải đấu tranh với bản thân một cách có phê phán và phải sáng tạo trong quá trình học [2, tr.33].

Trong cuốn *"Những vấn đề tự quản trong hệ thống các trường cao đẳng"* xuất bản năm 1983 tại trường Đại học Tổng hợp Kazan do N.M.Paysakhov chủ biên, đã đề cập tới công tác độc lập tự học trong giờ lên lớp và giờ tự quản ở nhà của SV, trong đó ý thức KL của SV giữ vai trò quan trọng.

Ở trong nước đã có một số tác giả đi sâu nghiên cứu về biện pháp giáo dục tính KL, như: Luận án tiến sĩ giáo dục học của tác giả Phạm Đình Hòa với đề tài: *"Hệ thống biện pháp giáo dục KL cho học viên văn hóa nghệ*

*thuật quân đội"* [3]; Luận án tiến sĩ giáo dục học: *"Nghiên cứu quy trình tổ chức giáo dục KL cho học viên trong nhà trường quân đội"* của tác giả Vũ Quang Hải [4], và *"Sử dụng tổng hợp các phương pháp giáo dục thói quen hành vi KL cho học viên sĩ quan ở các trường đại học quân sự"*, luận án tiến sĩ giáo dục học của tác giả Phạm Minh Thụ [5].

Trong những nghiên cứu về giáo dục tính KL của các tác giả trên, đã bàn luận đến những biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục KL cho học viên trong quá trình học tập, rèn luyện ở các nhà trường quân đội. Đặc biệt, các nghiên cứu trên đã nêu lên sự cần thiết phải xây dựng mô hình tự quản của học viên đối với việc giáo dục tính KL. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ kế thừa những kết quả nghiên cứu ở các công trình nêu trên, trong việc khai thác xây dựng mô hình trung đội tự quản (TĐTQ) trong giáo dục tính KL cho SV tại các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN).

Theo chúng tôi, *TĐTQ trong giáo dục tính KL cho SV trong GDQPAN là giúp SV tự theo dõi, đánh giá, nhắc nhở nhau và cá nhân tự giác trong việc chấp hành theo nội quy, quy chế và những yêu cầu của tính KL tại Trung tâm GDQPAN, mà không cần sự giám sát hay quản lý của các lực lượng giáo dục trong Trung tâm. Giúp cho SV nhanh chóng có nhận thức đúng, thái độ đúng và để có được hành*

\* Tel: 0988.114.316; Email: tinhqptn@gmail.com

vì KL đúng. Nó thể hiện ý thức sâu sắc về trách nhiệm của bản thân trước tập thể, có giác ngộ chính trị và tự nguyện, việc chấp hành KL không phải là bắt buộc, mà bước đầu trở thành nhu cầu.

#### PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để đánh giá thực trạng hành vi chấp hành KL của SV, làm cơ sở cho việc đề xuất giải pháp xây dựng trung đội tự quản SV trong học tập và rèn luyện tại Trung tâm, nhằm góp phần nâng cao chất lượng GDQPAN cho SV, chúng tôi tiến hành khảo sát bằng phiếu hỏi ở 03 Trung tâm (Trung tâm GDQPAN Đại học Quốc gia Hà Nội; Trung tâm GDQPAN Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh và Trung tâm GDQPAN Đại học Thái Nguyên), với đối tượng là các lực lượng giáo dục (Ban giám đốc, Trưởng, Phó phòng, khoa = 20 đồng chí; Cán bộ quản lý SV = 30 đồng chí và Giảng viên = 75 đồng chí), một số nội dung cần làm rõ chúng tôi tiến hành phỏng vấn trực tiếp SV, thời gian tiến hành khảo sát là năm học 2017-2018. Sau khi có kết quả điều tra khảo sát, tác giả sử dụng các phương pháp xử lý số liệu để đánh giá thực trạng như: xử lý dữ liệu bằng phần mềm SPSS phiên bản 18.0 trong môi trường Window, các phép toán thống kê được sử dụng trong nghiên cứu này là phân tích thống kê mô tả, với thang đánh giá 4 mức độ lần lượt là Rất tốt: 4 điểm; Tốt: 3 điểm; Bình thường: 2 điểm; Chưa tốt: 1 điểm. Trong nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng công thức:

$$\bar{X} = \frac{\sum n_i x_i}{n}$$

Trong đó:  $\bar{X}$  là điểm trung

bình cộng;  $n_i$  là số người có cùng đánh giá;  $x_i$  là mức độ đánh giá (i là số tự nhiên, từ 1 đến 4); n là tổng số người tham gia khảo sát.

Đánh giá mức độ thực hiện các tiêu chí về tính KL của SV trong quá trình học tập, rèn luyện tại Trung tâm, được căn cứ vào điểm trung bình cộng của các nội dung. Sau khi có điểm trung bình cộng của đối tượng khảo sát sẽ tổng hợp, phân hạng theo 4 mức độ như sau: Mức độ Tốt:  $3,5 \leq \bar{X} \leq 4,0$ ; Mức độ Khá:  $2,5 \leq \bar{X} < 3,5$ ; Mức độ Trung bình:  $1,5 \leq \bar{X} < 2,5$ ; Mức độ Yếu:  $1,0 \leq \bar{X} < 1,5$ .

Sau khi có kết quả, chúng tôi tiến hành phân tích xử lý số liệu trên bảng thống kê, tính điểm trung bình của các nội dung đã được khảo sát, xếp hạng theo thứ bậc các nội dung tiêu chí để đánh thực trạng tính KL của SV, từ đó nhận xét đánh giá và rút ra kết luận.

#### KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

##### Thực trạng hành vi của SV trong chấp hành KL tại Trung tâm GDQPAN

Kết quả khảo sát ở 3 Trung tâm là khá tương đồng, trong đó đối tượng khảo sát là cán bộ quản lý và giảng viên (GV) cho kết quả tương đối như nhau, riêng đối tượng là Ban Giám đốc, Trưởng, Phó phòng, khoa lại có đánh giá tốt hơn. Do sự khác biệt là không lớn, nên chúng tôi tổng hợp kết quả khảo sát chung ở bảng 1, nhìn chung đánh giá của các lực lượng giáo dục là khá toàn diện và phản ánh đúng thực trạng hiện nay, cụ thể như sau:

Về hoạt động học trên giảng đường và ngoài thao trường, với 6 nội dung được khảo sát, thì 5 nội dung có điểm trung bình từ 2,59 đến 2,98 đạt mức độ khá, nhưng trên thực tế vẫn còn khá nhiều cán bộ, GV đánh giá hành vi của SV là chưa tốt, thấp nhất là 4,00% và cao nhất là 16,60%. Riêng nội dung “*Tích cực phát biểu trong giờ học và tham gia thảo luận nhóm, nghiêm túc trong hoạt động tự quản*” có điểm trung bình đạt mức độ thấp 2,03 điểm và xếp bậc 13/17. Đặc biệt, ở tiêu chí này có đến 30,40% người được hỏi cho rằng: SV chưa tích cực phát biểu trong giờ học và tham gia thảo luận nhóm, nghiêm túc trong hoạt động tự quản và lý do được xác định là đội ngũ GV chưa tạo được hứng thú trong học tập cho SV, đồng thời chưa phát huy được ý thức tự giác của SV.

Với hoạt động tự học, tự luyện tập, có 5 nội dung cần đánh giá hành vi của SV thì cả 5 nội dung có điểm trung bình là từ 1,60 đến 2,26 đạt ở mức độ trung bình theo thang đo và đều xếp ở các bậc cuối. Đặc biệt ở nội dung “*Lập kế hoạch tự học (tự luyện tập) đầy đủ theo đề cương môn học mà giảng viên giao*” và “*Tự giác thực hiện kế hoạch tự học, tự luyện tập và tích cực trong luyện tập các động tác kỹ*”

*năng thực hành*” có điểm trung bình là rất thấp, cụ thể có đến 50,40% và 49,60% số lượng cán bộ, GV được hỏi đánh giá ở mức chưa tốt. Như vậy, hành vi KL của SV trong hoạt động tự học, tự luyện tập là thấp, tính kế hoạch và công tác quản lý, duy trì thực hiện là chưa tốt, điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến

kết quả hoàn thành nhiệm vụ của mỗi SV. Để khắc phục vấn đề này trong thời gian tới đòi hỏi công tác quản lý, chỉ huy của đội ngũ giảng viên và cán bộ các cấp cần được tăng cường, để hoạt động tự học, tự luyện tập của SV được cải thiện, góp phần nâng cao chất lượng môn học GDQPAN tại các Trung tâm.

**Bảng 1.** Mức độ thực hiện các tiêu chí về tình KL của SV tại Trung tâm GDQPAN

Các nội dung	Mức độ đánh giá (Số lượng/ Tỷ lệ % phản hồi)				Điểm trung bình	Xếp bậc	
	Rất tốt	Tốt	Bình thường	Chưa tốt			
Hoạt động học trên giảng đường và ngoài thao trường	1. Đảm bảo về lễ tiết, tác phong và tính chuyên cần trong các nội dung của môn học.	16/ 12,80	62/ 49,60	32/ 25,60	15/ 12,00	<b>2,63</b>	<b>7</b>
	2. Tập trung theo dõi bài giảng và hướng dẫn động tác kỹ năng thực hành của giảng viên.	15/ 12,00	61/ 48,80	32/ 25,60	17/ 13,60	<b>2,59</b>	<b>9</b>
	3. Tích cực phát biểu trong giờ học và tham gia thảo luận nhóm, nghiêm túc trong hoạt động tự quản.	4/ 3,20	34/ 27,20	49/ 39,20	38/ 30,40	<b>2,03</b>	<b>13</b>
	4. Chấp hành những quy định về kỷ luật thao trường mà giảng viên đã phổ biến.	16/ 12,80	61/ 48,80	31/ 24,80	17/ 16,60	<b>2,61</b>	<b>8</b>
	5. Đảm bảo đội hình trong quá trình học tập và chuẩn bị đầy đủ vũ khí, trang bị cá nhân.	26/ 20,80	76/ 60,80	18/ 14,40	5/ 4,00	<b>2,98</b>	<b>2</b>
	6. Bảo quản, giữ gìn vũ khí, trang bị kỹ thuật, thiết bị dạy học, giáo trình, tài liệu, trang phục dùng chung được giao.	14/ 11,20	72/ 57,60	26/ 20,80	13/ 10,40	<b>2,70</b>	<b>6</b>
Hoạt động tự học, tự luyện tập	7. Lập kế hoạch tự học (tự luyện tập) đầy đủ theo đề cương môn học mà giảng viên giao.	0/ 0	13/ 10,40	49/ 39,20	63/ 50,40	<b>1,60</b>	<b>17</b>
	8. Tự giác thực hiện kế hoạch tự học, tự luyện tập và tích cực trong luyện tập các động tác kỹ năng thực hành.	1/ 0,80	14/ 11,20	48/ 38,40	62/ 49,60	<b>1,63</b>	<b>16</b>
	9. Tích cực nghiên cứu giáo trình, tài liệu tham khảo.	2/ 1,60	22/ 17,60	58/ 46,40	44/ 35,20	<b>1,87</b>	<b>15</b>
	10. Tự kiểm tra, đánh giá kết quả tự học (tự luyện tập) của bản thân.	2/ 1,60	28/ 22,40	65/ 52,00	30/ 24,00	<b>2,02</b>	<b>14</b>
	11. Thực hiện tốt các qui định về chế độ tự học, tự luyện tập của giảng viên và cán bộ quản lý sinh viên.	4/ 3,20	44/ 35,20	58/ 46,40	19/ 15,20	<b>2,26</b>	<b>12</b>
Trong thực hiện các chế độ rèn luyện	12. Tự giác, chủ động chấp hành các chế độ trong ngày, trong tuần.	6/ 4,80	40/ 32,00	61/ 48,80	18/ 14,40	<b>2,27</b>	<b>11</b>
	13. Chấp hành qui định về xưng hô, chào hỏi, lễ tiết, tác phong.	12/ 9,60	92/ 73,60	14/ 11,20	7/ 5,60	<b>2,87</b>	<b>4</b>
	14. Chấp hành qui định ra, vào trung tâm và báo cáo.	11/ 8,80	94/ 75,20	13/ 10,40	7/ 5,60	<b>2,87</b>	<b>4</b>
	15. Xây dựng nếp sống văn hóa, cảnh quan môi trường và tham gia tích cực, tự giác vào các hoạt động phong trào và ngoại khóa.	9/ 7,20	54/ 43,20	49/ 39,20	13/ 10,40	<b>2,47</b>	<b>10</b>
Trong kiểm tra, thi kết thúc các học phần	16. Kiểm tra thường xuyên.	14/ 11,20	95/ 76,00	12/ 9,60	4/ 3,20	<b>2,95</b>	<b>3</b>
	17. Thi kết thúc học phần.	16/ 12,80	99/ 79,20	9/ 7,20	1/ 0,80	<b>3,04</b>	<b>1</b>

*Trong thực hiện các chế độ rèn luyện*, có 02 nội dung có điểm trung bình là 2,87 tuy không cao nhưng cũng đạt ở mức độ khá và xếp bậc 4/17. Điều này cho thấy SV khi học tập ở các Trung tâm đã chấp hành khá tốt qui định về xưng hô, chào hỏi, lễ tiết, tác phong, qui định ra, vào Trung tâm và báo cáo. Tuy nhiên 02 nội dung còn lại “*Tự giác, chủ động chấp hành các chế độ trong ngày, trong tuần*” và “*Xây dựng nếp sống văn hóa, cảnh quan môi trường và tham gia tích cực*,

tự giác vào các hoạt động phong trào và ngoại khóa” có tỷ lệ đánh giá chưa tốt là 14,40% và 10,40%, có điểm trung bình lần lượt là 2,27 và 2,47 ở mức độ trung bình.

Trong kiểm tra, thi kết thúc các học phần, được đánh giá đạt mức độ tốt với điểm trung bình trong khoảng từ 2,95 đến 3,04 điểm. Thực tế cho thấy trong thời gian vừa qua SV đã chấp hành khá tốt quy chế thi và kiểm tra, bởi vậy kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 0,80% cán bộ, giảng viên được hỏi cho rằng SV chấp hành chưa tốt quy chế thi kết thúc các học phần. Tuy nhiên, ở nội dung kiểm tra thường xuyên tỷ lệ đánh giá SV chấp hành chưa tốt có cao hơn 3,20%, lý do được xác định khi phỏng vấn trực tiếp SV được biết: do các bài kiểm tra thường xuyên được bố trí ở tuần thứ 2 của khóa học, nên một số SV còn nhận thức chưa đầy đủ, công tác tổ chức quán triệt trước khi tiến hành bài kiểm tra của đội ngũ giảng viên còn chưa chặt chẽ và đặc biệt ý thức tự học, tự ôn bài của SV còn hạn chế, sợ điểm thấp dẫn đến vi phạm qui chế.

Như vậy, trên cơ sở đánh giá của đội ngũ cán bộ, GV và phỏng vấn trực tiếp một số SV, về hành vi chấp hành KL của SV tại các Trung tâm được khảo sát, đã phản ánh thực trạng: trong số các hành vi chấp hành KL của SV tại Trung tâm, chỉ có hành vi của SV trong kiểm tra, thi kết thúc các học phần là tương đối tốt, còn các nội dung khác chỉ ở mức độ khá và trung bình. Do đó cần giải pháp mới trong công tác quản lý và giáo dục để nâng cao hơn nữa tính KL của SV trong học tập và rèn luyện tại Trung tâm GDQPAN.

Với thực trạng nêu trên, với xu hướng đổi mới giáo dục hiện nay, để nâng cao chất lượng giáo dục tính KL cho SV, chúng tôi đề xuất xây dựng mô hình TĐTQ tại Trung tâm GDQPAN, nhằm phát huy tinh thần KL tự giác, tích cực, chủ động của SV, của cả tập thể trung đội trong học tập và rèn luyện. Giúp mục tiêu giáo dục của đội ngũ cán bộ quản lý và GV chuyển hóa thành nhu cầu tự thân của mỗi SV và biến quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục.

### **Xây dựng TĐTQ trong quản lý giáo dục tính KL tại Trung tâm GDQPAN**

Để nâng cao tính KL cho SV, đồng thời nâng cao chất lượng GDQPAN cho SV tại các Trung tâm có nhiều giải pháp, trong đó xây dựng mô hình TĐTQ là một trong các biện pháp hữu hiệu, nhằm phát huy tính tự chủ, tự giác của người học. Từ thực tế tổ chức và thực hiện mô hình TĐTQ tại Trung tâm trong thời gian vừa qua, bước đầu đã đạt được một số kết quả nhất định trong công tác quản lý giáo dục tính KL cho SV. Cụ thể, đã có sự chuyển biến tích cực trong hoạt động tự học, tự luyện tập và trong thực hiện các chế độ rèn luyện. Sau khi tổng kết, rút kinh nghiệm chúng tôi đề xuất xây dựng TĐTQ với các bước sau:

*Bước 1. Thu thập thông tin cá nhân của từng SV và biên chế các tiểu đội.*

+ *Thu thập thông tin:* Thông qua quyết định kèm theo danh sách trích ngang và hồ sơ SV do nhà trường bàn giao khi Trung tâm tiếp nhận SV và kết hợp với nắm bắt tình hình qua chính SV trong trung đội, để biết khả năng nhận thức, kết quả học tập, rèn luyện ở nhà trường, biết sở trường, năng khiếu, tính cách và ý thức tổ chức KL của SV.

+ *Biên chế các tiểu đội:* Trên cơ sở thu thập thông tin, cán bộ quản lý sinh viên (CBQLSV) tiến hành biên chế theo các tiểu đội. Giữa các tiểu đội có sự đồng đều về số lượng, tương đương về giới tính, khả năng nhận thức và ý thức tổ chức KL của SV. Ngoài ra cũng cần quan tâm đến sự tương đồng về điều kiện, hoàn cảnh sống và yếu tố vùng miền của SV. Sau đó các thành viên trong tiểu đội họp để bầu một SV có uy tín và khả năng làm tiểu đội trưởng.

*Bước 2. Xây dựng cán bộ trung đội và tiến hành công tác bồi dưỡng.*

+ *Xây dựng cán bộ trung đội:* CBQLSV nghiên cứu kỹ trích ngang, thăm dò ý kiến SV trong trung đội, tham khảo ý kiến của ba tiểu đội trưởng. Phải chọn những SV có khả năng nhận thức khá trở lên, có ý thức KL tốt, tích cực và gương mẫu trong mọi hoạt động, có khả năng quy tụ và thuyết phục các SV khác. Trên cơ sở đó, chọn và đề xuất với tập thể trung đội

một SV sẽ kiêm nhiệm làm Trung đội trưởng và một SV sẽ kiêm nhiệm làm Trung đội phó. Sau đó lấy ý kiến của tập thể SV trong trung đội để đi đến thống nhất. CBQLSV đề nghị cấp có thẩm quyền ra quyết định chuẩn y cán bộ trung đội do SV kiêm nhiệm, gồm: trung đội trưởng, trung đội phó và ba tiểu đội trưởng.

+ *Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trung đội:* Tiến hành hướng dẫn các phương pháp và kỹ năng trong quản lý, duy trì SV trong môi trường quân sự cho SV kiêm nhiệm của trung đội, các thành viên còn lại của trung đội giao cho các tiểu đội trưởng thực hiện, gắn kết quả rèn luyện KL của các thành viên trong tiểu đội với trách nhiệm của tiểu đội trưởng. Trung đội trưởng, trung đội phó chịu trách nhiệm trước CBQLSV về kết quả học tập, rèn luyện của tập thể trung đội.

Định hướng bồi dưỡng là tăng dần khả năng tự quản của SV song song với việc giảm dần sự tham gia trực tiếp của CBQLSV. CBQLSV giữ vai trò là người cố vấn, trợ giúp giải quyết những vấn đề phức tạp, là người hướng dẫn chứ không phải là người làm thay. Trong giai đoạn đầu (tuần thứ nhất) là cầm tay chỉ việc, sau đó để cán bộ trung đội từng bước tự lực trong công tác quản lý, duy trì và giải quyết các hoạt động trong thời gian học tập, rèn luyện tại Trung tâm, tất cả hoạt động của SV luôn có sự theo dõi, uốn nắn của CBQLSV.

*Bước 3. Xây dựng uy tín cho cán bộ trung đội, tiểu đội.*

CBQLSV phải tổ chức quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ trung đội, tiểu đội. Thường xuyên nhắc nhở, yêu cầu đội ngũ này phải thực sự gương mẫu trong mọi hoạt động. Thường xuyên theo dõi, động viên cán bộ trung đội, tiểu đội, tuyên dương các em hoàn thành tốt nhiệm vụ. Ngoài việc thực hiện tốt nhiệm vụ của SV, cán bộ trung đội, tiểu đội phải chịu trách nhiệm trong các hoạt động của đơn vị mình. Đối với những cán bộ trung đội, tiểu đội chưa gương mẫu, thiếu trách nhiệm, CBQLSV gặp gỡ riêng và cần khéo léo tế nhị, phê bình, uốn nắn nhưng không làm các em mất uy tín, mất tự tin trong tập thể tiểu đội, trung đội, song cũng không vì thế mà ưu ái, dành đặc ân cho

cán bộ trung đội, tiểu đội làm cho các em ngộ nhận về vai trò, uy danh của mình, sớm nhiễm tính ham quyền chức, hách dịch, coi thường người khác. Đồng thời tiến hành xử phạt nghiêm minh những SV có thái độ coi thường, không chấp hành mệnh lệnh của cán bộ trung đội, tiểu đội.

*Bước 4. Xây dựng nội quy của trung đội.*

Nội quy của trung đội được xây dựng trên cơ sở nội quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nội quy của Trung tâm. Tuy nhiên, nội quy của trung đội được xây dựng hết sức cụ thể, tỉ mỉ ở mỗi hoạt động của các thành viên trong trung đội và được tập thể trung đội thảo luận, nhất trí thông qua, đồng thời có được sự đồng ý của CBQLSV. Trên cơ sở đó, CBQLSV và cán bộ trung đội, tiểu đội công bố nội quy trung đội để từng thành viên tự giác chấp hành và thành lập bảng điểm thi đua của cá nhân, của tiểu đội.

*Bước 5. Theo dõi, giám sát hoạt động tự quản của các trung đội.*

Có rất nhiều cách theo dõi hoạt động tự quản của SV. Có thể cần có sự kiểm tra trực tiếp các hoạt động, nhưng đôi khi chỉ cần kiểm tra gián tiếp qua sổ ghi đầu bài, qua đội ngũ GV trực tiếp giảng dạy, qua sổ ghi chép của cán bộ trung đội, tiểu đội, hoặc qua kết quả công việc được giao... Thông qua chế độ giao ban hàng ngày, hàng tuần CBQLSV trực tiếp gặp gỡ, trao đổi với cán bộ trung đội, tiểu đội để nắm thông tin, làm công tác cố vấn, trợ giúp tháo gỡ những vướng mắc cho cán bộ trung đội, tiểu đội. Nhìn chung CBQLSV chỉ nên điều hành từ xa, trừ những công việc cán bộ trung đội, tiểu đội không thể làm thay CBQLSV được.

*Bước 6. Tổ chức rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình TĐTQ tại Trung tâm GDQPAN.*

Tiến hành tổ chức hội thảo hoặc liên hệ với các Trung tâm đã có kinh nghiệm xây dựng mô hình TĐTQ, để tổ chức cho đội ngũ cán bộ đi tham quan học tập. Sau mỗi khóa học chỉ đạo đóng góp ý kiến về nội dung và quá trình tổ chức thực hiện, từ đó kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm, để các khóa học tiếp theo đạt hiệu quả cao hơn. Kết thúc năm

học, Trung tâm cần tiến hành tổng kết thực hiện mô hình TĐTQ, làm cơ sở để lãnh đạo Trung tâm rà soát điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí đánh giá mô hình TĐTQ, tiến tới hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá tính KL của SV.

#### KẾT LUẬN

Giáo dục tính KL cho SV phải luôn được coi là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của các Trung tâm GDQPAN, là nội dung cơ bản trong quá trình hình thành, hoàn thiện các phẩm chất nhân cách cho người học. Hoạt động giáo dục KL luật cho SV tại các Trung tâm bao giờ cũng diễn ra trong một khoảng thời gian nhất định, đan xen với các hoạt động khác, như trong quá trình giảng dạy các nội dung về quốc phòng và an ninh, trong tổ chức sinh hoạt đời sống vật chất, tinh thần, trong giải quyết các mối quan hệ giữa SV với cán bộ quản lý các cấp, với GV, với viên chức trong Trung tâm và SV với SV (mối quan hệ đồng chí, đồng đội). Tất cả các mối quan hệ,

hoạt động này nếu được tổ chức để diễn ra trong môi trường tự quản, để mỗi SV tự giác chấp hành thì quá trình giáo dục tính KL cho SV tại các Trung tâm GDQPAN sẽ đạt được hiệu quả như mong đợi.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. A.X. Macarenco (1976), *Những ngọn cờ trên đỉnh tháp*, Nxb Tiến bộ, Matxcova.
2. Retxke (1995), *Học tập hợp lý*, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp.
3. Phạm Đình Hòa (2008), *Hệ thống biện pháp giáo dục kỷ luật cho học viên văn hóa nghệ thuật trong quân đội*, Luận án tiến sĩ giáo dục học, Học viện Chính trị Quân sự.
4. Vũ Quang Hải (2009), *Nghiên cứu qui trình tổ chức giáo dục kỉ luật cho học viên trong nhà trường quân đội*, Luận án tiến sĩ giáo dục học, Học viện Chính trị Quân sự.
5. Phạm Minh Thụ (2004), *Sử dụng tổng hợp các phương pháp giáo dục thói quen hành vi kỷ luật cho học viên sĩ quan ở các trường đại học quân sự*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Học viện Chính trị Quân sự.

#### SUMMARY

#### **BUILDING SELF-MANAGED PLATOON IN DISCIPLINARY EDUCATION FOR STUDENTS AT THE CENTER FOR DEFENSE AND SECURITY EDUCATION IN THE CURRENT PHASE**

**Tran Hoang Tinh\*, Nong La Duy, Pham Van Tuan**  
*Thai Nguyen Center for National Defense and Security Education*

Building self-managed platoon in learning and training at the Center for Defense and Security Education is one of the measures to build a habit of voluntary disciplinary action for students. This is a very important behavioral habit, so that students are prepared to cope with changing and complex situations in a highly disciplined learning environment. In that environment, students will study and train in order to contribute to the objectives of national defense and security education as determined by the Party and State, namely: To promote the patriotism and the tradition of building the country, and to preserve the country, pride, self-honoring the nation, raising awareness, responsibility and self-realization of the task of national defense and security and the defense of the socialist Vietnam Fatherland.

**Keywords:** *student, discipline, center, defense, security, self-managed platoon.*

**Ngày nhận bài: 24/4/2018; Ngày phản biện: 14/5/2018; Ngày duyệt đăng: 29/6/2018**

\* Tel: 0988.114.316; Email: tinhqptn@gmail.com